

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 563

Phẩm 17: THAM HÀNH (2)

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát hành như thế là hành chỗ nào?

Thiện Hiện bạch:

–Nếu các Bồ-tát hành như thế thì hoàn toàn không chỗ hành. Vì sao? Vì các pháp đang hành đều chẳng chuyển động vậy.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là hành nghĩa đế nào?

Thiện Hiện bạch:

–Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là hành Thắng nghĩa đế.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Nếu các Bồ-tát hành Thắng nghĩa đế thì đối với Thắng nghĩa đế là giữ lấy tướng chẳng?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Các Bồ-tát này đối với Thắng nghĩa đế tuy chẳng giữ lấy tướng mà làm theo tướng chẳng?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Các Bồ-tát này đối với tướng Thắng nghĩa đế đã chẳng làm theo tướng thì phá bỏ tướng chẳng?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Các Bồ-tát này đối với Thắng nghĩa đế nếu chẳng phá bỏ tướng thì sai khiến tướng chẳng?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Bồ-tát này đối với Thắng nghĩa đế nếu chẳng phá bỏ, chẳng sai khiến thì làm sao có thể dứt được tướng ông giữ lấy tướng?

Thiện Hiện bạch:

–Các Bồ-tát này chẳng nghĩ: “Ta nay dứt được tướng tướng phá bỏ, tướng sai khiến, cũng chưa tu học được đạo dứt tướng.” Nếu các Bồ-tát tinh tấn tu hành đạo dứt tướng mà chưa đầy đủ Phật pháp, đứng ra phải rơi vào địa vị Thanh văn, hoặc Độc giác. Nhưng các Bồ-tát này với phương tiện thiện xảo, nên mặc dù đối với các tướng và tướng

ôm giữ lấy tướng biết là rất lỗi lầm, nhưng chẳng phá bỏ hay sai khiến để mau dứt tướng này, mà chứng được tướng không. Vì sao? Vì chưa viên mãn tất cả pháp Phật vậy.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy!

Khi ấy, Xá-lợi Tử bảo Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát, trong giấc mộng, tu hành ba môn giải thoát; thì đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có lợi ích chăng? Nếu khi các Bồ-tát thức, tu hành ba môn giải thoát, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã có lợi ích thì trong giấc mộng họ tu cũng có lợi ích. Vì sao? Vì Phật dạy: “Mộng thức không sai khác vậy.”

Thiện Hiện thưa:

–Nếu khi các Bồ-tát thức, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đã được gọi là an trú Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì các Bồ-tát này trong giấc mộng tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cũng được gọi là an trú ba pháp môn giải thoát Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể tăng lợi ích cũng như thế; hoặc mộng, hoặc thức, nghĩa không sai khác.

Xá-lợi Tử thưa:

–Trong giấc mộng tạo nghiệp có tăng lợi ích chăng?

Phật dạy:

–Các pháp chẳng thật, như mộng nên sự tạo ra các nghiệp ở trong mộng đúng ra không tăng lợi ích; cần phải đến lúc thức dậy, nhớ tướng phân biệt mới tăng ích.

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu các hữu tình trong giấc mộng thấy giết hại sinh mạng, chưa đến khi thức dậy, mà ngay khi ấy, nhớ tướng phân biệt, rất vui mừng, thì sự tạo nghiệp của người đó chẳng tăng ích ư?

Xá-lợi Tử thưa:

–Việc không sở duyên, hoặc nghĩ, hoặc buộc lòng tin, nghiệp chẳng thể phát sinh, cần phải có sở duyên suy nghĩ, nghiệp mới phát sinh. Nghiệp suy nghĩ trong giấc mộng duyên đâu mà sinh?

Thiện Hiện thưa:

–Đúng vậy, đúng vậy! Hoặc mộng, hoặc thức, không có sở duyên suy nghĩ thì nghiệp chẳng sinh. Cần phải có sở duyên suy nghĩ, nghiệp mới sinh. Vì sao? Nay Xá-lợi Tử, vì cần phải có các tướng thấy, nghe, hiểu, biết, vì đó là tác dụng của sự hiểu biết, thì mới phát sinh nhiễm hoặc phát sinh tịnh. Nếu không có các tướng: thấy, nghe, hiểu biết thì không có tác dụng của sự hiểu biết, nên cũng không nhiễm tịnh. Do đó nên biết, hoặc mộng, hoặc thức, có sở duyên suy nghĩ thì nghiệp mới sinh, nếu không sở duyên suy nghĩ thì nghiệp chẳng sinh.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Phật dạy sở duyên đều lìa tự tánh. Như thế thì làm sao có thể nói: Có sở duyên suy nghĩ, nghiệp mới phát sinh, không sở duyên suy nghĩ thì nghiệp chẳng sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Mặc dù các nghiệp suy nghĩ và sở duyên đều lìa tự tánh, nhưng do tự tâm ôm giữ lấy tướng phân biệt, nên thế tục đặt bày nói là có sở duyên phát sinh các nghiệp suy nghĩ, chẳng phải sở duyên này lìa tâm mà riêng có được!

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát trong giấc mộng làm việc bố thí. Bố thí xong, hồi hướng đến quả

vị Giác ngộ cao tột, thì các Bồ-tát này có phải là thật đem bố thí hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bồ-tát Từ Thị từ lâu đã được thọ ký quả đại Bồ-đề, nên có thể thưa hỏi, nhất định Ngài sẽ đáp.

Khi ấy, Xá-lợi Tử theo lời Thiện Hiện, cung kính thưa hỏi Bồ-tát Từ Thị.

Bồ-tát Từ Thị bảo Xá-lợi Tử:

–Những gì gọi là Bồ-tát Từ Thị, mà bảo có thể đáp lời Tôn giả hỏi? Là sắc chăng? Là thọ, tưởng, hành, thức chăng? Là sắc không chăng? Là thọ, tưởng, hành, thức không chăng?

Vả lại, sắc chẳng phải là Bồ-tát Từ Thị, nên cũng chẳng thể đáp lời Tôn giả hỏi. Thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải là Bồ-tát Từ Thị nên cũng chẳng thể đáp lời Tôn giả hỏi.

Không của sắc, chẳng phải Bồ-tát Từ Thị, cũng chẳng thể đáp lời Tôn giả hỏi. Không của thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải Bồ-tát Từ Thị, cũng chẳng thể đáp lời Tôn giả hỏi.

Tôi hoàn toàn chẳng thấy có pháp nào có thể gọi là Bồ-tát Từ Thị, cũng hoàn toàn chẳng thấy có pháp được đáp, có pháp bị đáp, nơi chốn đáp, thời gian đáp và do đấy đáp cũng đều chẳng thấy.

Tôi hoàn toàn chẳng thấy có pháp được thọ ký, có pháp bị thọ ký, nơi chốn thọ ký, thời gian thọ ký và do đấy thọ ký cũng đều chẳng thấy. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì bản tánh tất cả pháp đều không. Suy tìm rốt ráo chẳng thể nắm bắt vậy.

Xá-lợi Tử hỏi Từ Thị:

–Pháp mà Tôn giả nói có phải là như chỗ đã chứng chăng?

Từ Thị đáp:

–Pháp tôi nói, chẳng phải như chỗ đã chứng. Vì sao? Vì pháp tôi đã chứng thì chẳng thể nói vậy.

Khi ấy, Xá-lợi Tử nghĩ: “Bồ-tát Từ Thị trí tuệ sâu xa, từ lâu tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, mới có thể nói như thế.”

Khi ấy Thế Tôn biết ý nghĩ của Xá-lợi Tử, liền bảo:

–Ý ông thế nào? Ông do pháp này thành A-la-hán, thì có thể thấy pháp này là có thể nói chăng?

Xá-lợi Tử bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, chẳng thể.

Phật dạy:

–Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, pháp tánh đã chứng cũng giống như thế, chẳng thể tuyên thuyết. Các Bồ-tát này với phương tiện thiện xảo, chẳng thể nghĩ: “Ta do pháp này đã được thọ ký, đang được thọ ký, sẽ được thọ ký đại Bồ-đề.” Chẳng thể nghĩ: “Ta do pháp này sẽ chứng Bồ-đề.” Các Bồ-tát có thể hành như thế là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với việc đắc Bồ-đề cũng không sợ hãi, quyết định tự biết: “Ta sẽ chứng”; nên các Bồ-tát này, hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nghe pháp sâu xa chẳng kinh, chẳng sợ, cũng chẳng chìm đắm.

Các Bồ-tát này, nếu ở nơi đồng hoang, chỗ có thú dữ cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì các Bồ-tát này, muốn đem lợi ích cho các hữu tình; nên có thể xả bỏ tất cả sở hữu trong ngoài, thường suy nghĩ: “Các thú dữ... muốn ăn nuốt thân ta, ta sẽ bố thí, làm cho

chúng được no đủ. Nhờ căn lành này khiến cho ta tu Bồ thí ba-la-mật-đa mau được viên mãn, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Ta sẽ siêng tu chánh hạnh như thế để khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, trong cõi Phật của ta không có tất cả sức sinh, ngã quý đều không có.”

Các Bồ-tát này nếu ở đồng hoang, chỗ có giặc ác, cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì các Bồ-tát này đem lợi ích cho các hữu tình, nên có thể xả bỏ tất cả sở hữu trong ngoài, ưa tu các việc lành; đối với thân mạng, tài sản, không chút luyến tiếc; thường hay nghĩ: “Nếu các hữu tình đến tranh giành, cướp đoạt các của cải của ta, hoặc do vậy mà có lỡ hại thân mạng của ta, thì ta chẳng sân giận họ. Nhờ nhân duyên này làm cho ta tu An nhẫn ba-la-mật-đa mau được viên mãn, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Ta sẽ siêng tu chánh hạnh như thế để khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, trong cõi Phật của ta không có các oán tặc cướp hại. Do cõi Phật của ta rất thanh tịnh nên cũng không có các thứ xấu khác.”

Các Bồ-tát này, nếu ở đồng hoang, chỗ không có nước cũng không sợ hãi; thường nghĩ rằng: “Ta sẽ tuyên thuyết diệu pháp vô thượng, dứt bệnh thèm khát nước của các hữu tình. Giả sử ta do cơn khát này bức ngặt mà chết, đối với các loài hữu tình quyết chẳng rời bỏ ý đại Bi, bố thí cho họ nước diệu pháp. Kỳ lạ thay! Các hữu tình này bạc phước nên mới ở tại thế giới không có nước như thế. Ta sẽ siêng tu chánh hạnh như thế để khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột; trong cõi Phật của ta không có những đồng hoang... thiếu nước, cháy khát như thế. Ta sẽ tìm cách khuyên các hữu tình tu nghiệp thắng phước, tùy ở chỗ nào cũng đều có đầy đủ nước tám công đức.”

Các Bồ-tát này, ở chỗ đói kém cũng không sợ hãi; thường nghĩ rằng: “Ta sẽ tinh tấn nghiêm tịnh cõi Phật, để khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, trong cõi Phật của ta hoàn toàn không có sự đói kém như thế. Các loài hữu tình đầy đủ sự vui sướng, tùy ý cần dùng gì, nghĩ đến liền có ngay, như chư Thiên nghĩ gì liền được. Ta sẽ phát khởi tinh tấn bền vững, làm cho nguyện ước của các hữu tình được đầy đủ. Tất cả thời gian, nơi chốn, tất cả hữu tình đối với tất cả của cải sẽ không thiếu thốn.” Nếu các Bồ-tát không lo sợ việc này, thì nhất định chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Các Bồ-tát này khi gặp bệnh dịch cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì các Bồ-tát này thường tư duy kỹ rằng: “Không có pháp gọi là bệnh, thì cũng không có người bệnh; tất cả đều không, chẳng nên sợ hãi. Ta sẽ siêng năng tu chánh hạnh như thế để khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, trong cõi Phật của ta, các loài hữu tình... không có ba thứ bệnh; tinh tấn tu hành pháp lành thù thắng như Phật đã dạy, thường không lười biếng bỏ bê.

Các Bồ-tát này, nếu nghĩ Bồ-đề, trải qua thời gian lâu mới đắc, cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì giới hạn kiếp số đời trước tuy có vô lượng, nhưng trong một niệm nhớ nghĩ phân biệt chứa nhóm là thành. Giới hạn kiếp số đời sau nên biết cũng như thế. Thế nên Bồ-tát chẳng nên ở trong đó, khởi tưởng lâu xa mà sinh sợ hãi. Vì sao? Vì giới hạn trước, giới hạn sau của kiếp số dài ngắn, đều trong một sát-na tương ứng với tâm vậy. Bồ-tát đối với những việc đáng sợ như thế, luôn tư duy kỹ lưỡng, chẳng sinh sợ hãi, thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.